

CÓ THỂ NÓI NHỮNG THÀNH TỰU MÀ NGÀNH NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐẠT ĐƯỢC TRONG THỜI GIAN QUA VÀ ĐẶC BIỆT TRONG NĂM 2005 TRÊN TẤT CẢ CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH ĐỀU GẮN LIỀN VỚI HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TIỀN TỆ TÍN DỤNG NGÂN HÀNG TRÊN ĐỊA BÀN. CÁC CHỈ SỐ VỀ TĂNG TRƯỞNG PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG; CHỈ SỐ PHẢN ÁNH HIỆU QUẢ KINH DOANH (LỢI NHUẬN; TỶ SUẤT LỢI NHUẬN; CHẤT LƯỢNG TÍN DỤNG; DỊCH VỤ); TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN VỐN; PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI... ĐÃ PHẢN ÁNH SỰ TĂNG TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA HỆ THỐNG NGÂN HÀNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ. NHÌN NHẬN TỪ GÓC ĐỘ QUẢN LÝ, ĐÂY LÀ KẾT QUẢ TRỰC TIẾP, PHẢN ÁNH HIỆU QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CỦA CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC TP. HỒ CHÍ MINH.



Hoạt động tín dụng trên địa bàn liên tục tăng trưởng cao, đáp ứng tốt nhu cầu vốn cho nền kinh tế, tạo điều kiện cho khách hàng doanh nghiệp mở rộng và phát triển sản xuất kinh doanh

Hiệu quả quản lý nhà nước về tiền tệ tín dụng ngân hàng

TRÊN ĐỊA BÀN TP. HỒ CHÍ MINH VÀ MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM THỰC TIỄN CẦN QUAN TÂM

TRẦN NGỌC MINH*

1. Những kết quả đạt được:

Kết quả hoạt động quản lý nhà nước về tiền tệ tín dụng ngân hàng của Chi nhánh NHNNTPHCM phản ánh trên 03 phương diện sau:

a. Hoạt động của các NHTM trên địa bàn thành phố trong năm 2005 tiếp tục tăng trưởng và phát triển hiệu quả: *Kết quả hoạt động của các NHTM trên địa bàn thành phố đạt được trong năm 2005 trên tất cả các lĩnh vực kinh doanh: về tín dụng; về dịch vụ; về lợi nhuận; về quản trị điều hành... là những yếu tố định lượng phản ánh trực tiếp hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về tiền tệ tín dụng ngân hàng của Chi*

nhánh NHNNTPHCM trên địa bàn. Cụ thể:

- Hoạt động tín dụng (bao gồm huy động vốn và cho vay vốn) trên địa bàn liên tục tăng trưởng cao, đáp ứng tốt nhu cầu vốn cho nền kinh tế, tạo điều kiện cho khách hàng doanh nghiệp mở rộng và phát triển sản xuất kinh doanh, thúc đẩy kinh tế thành phố nói riêng và cả nước nói chung tăng trưởng và phát triển. Theo đó kết thúc năm hoạt động 2005, huy động vốn đạt: 184.600 tỷ đồng, tăng 22,8% so với năm 2004. Dự nợ tín dụng đạt: 170.200 tỷ đồng, tăng 24,6% so với năm 2004. Trong đó dự nợ cho vay trung dài hạn đạt: 68.200 tỷ đồng,

chiếm 41% trong tổng dự nợ tín dụng.

- Các hoạt động dịch vụ ngân hàng tiếp tục mở rộng và phát triển. Trong đó các dịch vụ ngân hàng điện tử phát triển nhanh, so với năm 2004 một số dịch vụ như: ATM; chuyển tiền điện tử; thanh toán trực tuyến; internet-banking đã có sự phát triển mở rộng hơn, đa dạng hơn.

Riêng về dịch vụ ATM, năm 2005 phát triển thêm 149 máy ATM, nâng tổng số máy trên địa bàn đến nay đạt 417 máy. Tổng số thẻ ATM đã phát hành trong năm đạt 539.028 thẻ với tổng doanh số hoạt động là 11.444 tỷ ▶

*Giám đốc NHNN TP.HCM

TÀI CHÍNH-TIỀN TỆ

đồng, bằng 2 lần so với năm 2004.

- Năm 2005, các TCTD trên địa bàn có kết quả kinh doanh lãi (thu nhập - chi phí) đạt 5.076 tỷ đồng. Trong đó khối NHTMNN đạt 2.085 tỷ đồng; khối NHTMCP đạt 1.335 tỷ đồng. Các khối NHNNg đạt 1.456 tỷ đồng; Khối NHLĐ đạt 200 tỷ đồng. So với năm 2004 tất cả các NHTM trên địa bàn đều có kết quả kinh doanh tăng trưởng khá.

- Năng lực tài chính của các TCTD trên địa bàn ngày càng cao. Điều này thể hiện trên các chỉ số về tốc độ tăng trưởng của vốn điều lệ; quy mô quỹ dự phòng và chất lượng hoạt động của các TCTD.

Năm 2005 tổng vốn điều lệ của các NHTMCP trên địa bàn đạt 5.428 tỷ đồng, tăng 71,8% so với năm 2004. Trong đó có 1 Ngân hàng có vốn điều lệ trên 1000 tỷ.

- Sự liên kết trong hoạt động kinh doanh thông qua việc góp vốn, mua cổ phần của một số Ngân hàng nước ngoài với các TCTD cổ phần, một mặt phản ánh hiệu quả, uy tín của một số NHTMCP trên địa bàn; mặt khác đây là điều kiện thuận lợi để các Ngân hàng này tiếp cận với công nghệ kinh doanh hiện đại cũng như học tập được kinh nghiệm quản lý, quản trị ngân hàng hiện đại - là cơ sở cho các NHTM trong nước chủ động tham gia hiệu quả vào tiến trình hội nhập.

b. Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về tiền tệ tín dụng.
Trong đó theo dõi và nắm bắt kịp thời diễn biến thị trường tiền tệ về lãi suất, về tỷ giá, về giá vàng. Phân tích, đánh giá, nhận định và báo cáo kịp thời NHTW để có chỉ đạo, xử lý kịp thời.

- Theo dõi, phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm phát sinh trong hoạt động tiền tệ tín dụng trên địa bàn: về tín dụng; về kinh doanh ngoại hối; về quản trị điều hành... đảm bảo hoạt động ngân hàng trên địa bàn phát triển an toàn, ổn định và hiệu quả.

- Triển khai và thực hiện tốt các cơ chế chính sách của NHTW. Trong năm 2005 đã triển khai nhiều văn bản của NHTW để các NHTM nắm bắt kịp thời và thực hiện tốt cơ chế chính sách về ngoại hối; về trích lập dự phòng và phân loại nợ; về phát triển mạng lưới...

- Sơ kết giai đoạn I chương trình phát triển dịch vụ tài chính ngân hàng trên địa bàn TP năm 2001-2005 và tiếp tục xây dựng và phát triển chương trình trong giai đoạn 2006-2010.

- Thực hiện tốt chức năng tham mưu cho NHTW và UBNDTP. Thông

qua việc nghiên cứu, góp ý và soạn thảo văn bản trả lời khó khăn vướng mắc cũng như tham mưu cho NHTW và UBNDTP.

c. Thực hiện hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế của thành phố:

Các chương trình tín dụng kích cầu đầu tư; cho vay KCX-KCN và chương trình tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn; chương trình 419... đã đáp ứng nhu cầu vốn cho các dự án phát triển cơ sở hạ tầng, y tế giáo dục của Thành phố; đáp ứng vốn, dịch vụ cho các doanh nghiệp hoạt động trong KCX-KCN và vốn cho hộ nông dân sản xuất ngoại thành góp phần thúc đẩy các hoạt động này phát triển. Theo đó năm 2005 dự nợ cho vay kích cầu đầu tư đạt: 661 tỷ; cho vay KCX-KCN đạt: 15.549 tỷ, tăng 8,81% so với năm 2004 và cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn đạt: 5.330 tỷ, tăng 30,7% so với năm 2004.

Kết quả của các chương trình này, là hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp, của hộ nông dân. Song đồng thời là kết quả của hoạt động phối hợp giữa chi nhánh NHNNTPHCM với các cơ quan ban ngành của thành phố.

2. Năm yếu tố thúc đẩy:

Đạt được những kết quả về sự phát triển các hoạt động tiền tệ tín dụng ngân hàng, góp phần thúc đẩy thị trường tài chính, thị trường tiền tệ trên địa bàn phát triển, đảm bảo phục vụ tốt cho nền kinh tế đất nước nói chung và thành phố nói riêng tăng trưởng và phát triển nhanh, là sự hội tụ các kết quả hoạt động quản lý từ công tác điều hành, lãnh đạo đến các hoạt động của các phòng ban nghiệp vụ trong vai trò là những công cụ quản lý nhà nước, thực hiện theo chức năng, quyền hạn được NHTW giao cho - Đó là sự hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ được giao trong công tác quản lý nhà nước về tiền tệ tín dụng trên địa bàn của Ngân hàng nhà nước Việt Nam- Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh. Kết quả đó gắn liền với 05 yếu tố cơ bản sau:

- Hoạt động quản lý nhà nước của Chi nhánh ngày càng chuyên nghiệp hơn, tính chuyên môn hóa cao hơn. Trong đó sự phân công nhiệm vụ đúng chức năng, đúng vị trí, vai trò của các phòng nghiệp vụ đã tạo điều kiện cho các phòng nghiệp vụ hoàn thành tốt công việc được giao. Mặt khác sự lãnh đạo hiệu quả và kết hợp, khai thác tốt yếu tố "trí tuệ tập thể" của ban lãnh đạo cơ quan đã mang lại những kết quả cao trong hoạt động của Chi

nhánh NHNNTPHCM.

- Các phòng nghiệp vụ thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Theo quy trình nghiệp vụ và tổ chức hoạt động khoa học, thực hiện và xử lý nhanh công việc được giao.

- Các hoạt động quản lý (thanh tra; quản lý ngân hàng; quản lý ngoại hối; thông tin tín dụng...) phát huy được vai trò cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động quản lý của lãnh đạo, đảm bảo phát hiện và ngăn chặn kịp thời sai phạm trên địa bàn, hạn chế rủi ro phát sinh.

- Công tác phối hợp giữa các phòng ban ngày càng hiệu quả trong quá trình giải quyết và xử lý công việc được giao.

- Môi trường làm việc tương đối tốt. Hầu hết tất cả các phòng ban đều được trang bị đầy đủ các thiết bị, phương tiện để phục vụ cho công tác. Điều kiện làm việc tốt, thông tin chung (báo, tài liệu, báo điện tử...) được đáp ứng đầy đủ và đạt tiêu chuẩn làm việc công sở trong điều kiện hiện tại.

3. Ba tồn tại khó khăn vướng mắc:

Tuy nhiên bên cạnh đó trong hoạt động của Chi nhánh vẫn còn tồn tại những khó khăn hạn chế sau:

- Khối lượng công việc trong những năm qua, và trong năm 2005 ngày càng nhiều, gia tăng theo sự phát triển của hoạt động ngân hàng trên địa bàn thành phố. Trong khi đó nguồn nhân lực không tăng và có xu hướng giảm do một số Cán bộ xin thôi việc để đi làm nơi khác. Đây thực sự là khó khăn cho hoạt động của Chi nhánh trong năm 2005. Hiện tượng kiêm nhiệm; cũng như sử dụng cán bộ đã nghỉ hưu làm hợp đồng là minh chứng thực tế về khó khăn này.

- Sự phát triển ngày càng cao của nền kinh tế, của các Ngân hàng thương mại với nhiều hoạt động dịch vụ mới ra đời, hoạt động ngân hàng đa dạng và phong phú. Quy mô hoạt động và số lượng TCTD trên địa bàn ngày càng gia tăng. Trong khi đó công tác đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ công chức của Chi nhánh phụ thuộc vào kế hoạch đào tạo của NHTW và còn nhiều bất cập. Đây là thách thức đối với hoạt động quản lý của Chi nhánh.

- Rủi ro trong hoạt động kinh doanh ngân hàng, gắn liền với đặc trưng của nền kinh tế thị trường mà những biểu hiện như: bất ngờ, đột biến, khó lường thường có tác động ảnh hưởng lớn và phức tạp đối với sự

▶ phát triển an toàn ổn định, hiệu quả của các NHTM. Trong khi đó trình độ, khả năng nắm bắt, dự đoán, phân tích của cán bộ NHNN nói chung chưa cao trong kinh nghiệm về quản trị ngân hàng hiện đại. Do vậy đây cũng là khó khăn đối với công tác quản lý.

4. Một số bài học kinh nghiệm:

Thứ nhất: Xu hướng phát triển NHTW hiện đại, với những thay đổi về vị trí, vai trò và chức năng trong việc điều hành và thực thi chính sách tiền tệ phù hợp với điều kiện mới, tình hình mới và hơn hết là phù hợp với thông lệ quốc tế để tham gia hiệu quả vào hội nhập kinh tế quốc tế. Vì lẽ đó mỗi cán bộ nhân viên cần tăng cường khả năng tự học tập, tự nghiên cứu, trao đổi kiến thức về pháp luật; về công nghệ; về ngoại ngữ và về nghiệp vụ để tự tin tiếp cận với những điều chỉnh, thay đổi về nghiệp vụ có thể sẽ xảy ra theo quá trình phát triển NHTW hiện đại.

Thứ hai: Những thay đổi về quy chế, cơ chế chính sách về quản lý ngoại hối; về quản lý ngân hàng; về thông tin tín dụng trong chương trình gỡ bỏ hạn chế, phù hợp với thông lệ quốc tế để hội nhập, sẽ làm cho một số nhiệm vụ, vị trí được thay đổi. Tuy nhiên quá trình này không làm thu hẹp nhiệm vụ quản lý mà chỉ làm thay đổi cơ chế, cách thức quản lý theo hướng chuyển từ quản lý việc tuân thủ sang quản lý thông qua hoạt động giám sát.

Thứ ba: Tiếp tục phát huy trí tuệ tập thể trong hoạt động quản lý, đảm bảo xử lý, quản lý tốt hiệu quả hoạt động tiền tệ tín dụng trên địa bàn.

Thứ tư: Trong thời đại công nghệ, với tốc độ phát triển nhanh các dịch vụ ngân hàng điện tử, rủi ro về công nghệ cũng tiềm ẩn rất lớn và hậu quả nếu có phát sinh là không nhỏ. Đây cũng là thách thức đối với hoạt động kinh doanh ngân hàng mà hoạt động quản lý của Chi nhánh cần quan tâm.

Thứ năm: Quan tâm đến vấn đề thị trường chứng khoán và cổ phần hóa. Đây là diễn biến hợp quy luật và chắc chắn sẽ phát triển nhanh trong thời gian tới. Quá trình này gắn liền với việc tham gia niêm yết và phát hành giấy tờ có giá của các NHTMCP. Vì vậy việc chủ động nghiên cứu, quan tâm đến lĩnh vực này và có kế hoạch nắm bắt cụ thể để xử lý công việc phát sinh hợp quy luật ■



NGÂN HÀNG VỚI LUẬT ĐẦU THẦU 2005
CÓ HIỆU LỰC TỪ 1/4/2006

“Nâng tầm” TỔ CHUYÊN GIA ĐẦU THẦU VẤN ĐỀ KHÔNG ĐƠN GIẢN !

PHAN LĂNG*

Hiện nay, khi tiến hành lập và thực hiện các kế hoạch đầu thầu mua sắm hàng hoá, thiết bị, xây lắp... để phục vụ kế hoạch kinh doanh hàng năm, các Ngân hàng đều thành lập tổ chuyên gia đầu thầu theo Quy chế đầu thầu hiện hành, theo đó, thành phần tổ chuyên gia đầu thầu của các Ngân hàng thường được xây dựng đơn giản với lực lượng cơ bản là các cán bộ, chuyên viên phụ trách các lĩnh vực, chuyên ngành liên quan của chính ngân hàng đó, tuy nhiên, theo quy định của Luật Đầu thầu mới được Quốc hội thông qua thì việc thành lập các tổ chuyên gia đầu thầu với các Ngân hàng thương mại đã trở thành

vấn đề không đơn giản.

Quy chế đầu thầu hiện hành được ban hành kèm theo Nghị định số 88/1999/NĐ-CP ngày 01/09/1999 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 14/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000; Nghị định số 66/2003/NĐ-CP ngày 12/06/2003 của Chính phủ; các Thông tư hướng dẫn thi hành Quy chế đầu thầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, Ngành liên quan khác. Theo các văn bản trên thì tổ chuyên gia đầu thầu có trách nhiệm vô cùng quan trọng: chuẩn bị các tài liệu pháp lý, soạn thảo hồ sơ mời thầu; tiếp nhận và quản lý ▶

*Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam